

Số: 06 /2022/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

## THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.*

### **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Hồ sơ được nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố được phân cấp (sau đây gọi chung là Ngân hàng Nhà nước).”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận những nội dung thay đổi quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này đối với ngân hàng thương mại và các chi nhánh ngân hàng nước ngoài có quy mô lớn theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; nội dung thay đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác địa bàn tỉnh, thành phố nơi chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang đặt trụ sở.”



3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

“4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này, Ngân hàng Nhà nước có quyết định sửa đổi địa điểm đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Giấy phép. Trường hợp không sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Ngân hàng Nhà nước có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 7 như sau:

“5. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này, Ngân hàng Nhà nước có quyết định sửa đổi địa điểm đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Giấy phép. Trường hợp không sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Ngân hàng Nhà nước có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a (iii) khoản 1 Điều 12 như sau:

“(iii) Trường hợp ngân hàng thương mại cổ phần tăng vốn điều lệ dẫn đến việc hình thành cổ đông lớn hoặc cổ đông lớn trở thành cổ đông thường hoặc cổ đông lớn mua cổ phần, văn bản đề nghị phải bao gồm các thông tin sau: tên cổ đông, tỷ lệ cổ phần sở hữu trước và dự kiến sau khi ngân hàng thương mại cổ phần tăng vốn điều lệ;”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 như sau:

“3. Việc mua cổ phần của tổ chức, cá nhân dẫn đến tổ chức, cá nhân đó trở thành cổ đông lớn hoặc mua cổ phần của cổ đông lớn trong trường hợp ngân hàng thương mại cổ phần tăng mức vốn điều lệ, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư này.

Việc mua cổ phần của tổ chức, cá nhân dẫn đến tổ chức, cá nhân đó trở thành cổ đông lớn hoặc mua cổ phần của cổ đông lớn trong trường hợp ngân hàng thương mại cổ phần tăng mức vốn điều lệ mà tổ chức, cá nhân hoặc cổ đông lớn đó không thuộc danh sách cổ đông mua cổ phần của ngân hàng thương mại cổ phần tại điểm d khoản 1 Điều 12 Thông tư này đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và khoản 2 Điều 15 Thông tư này. Văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước về việc mua cổ phần này là bộ phận không tách rời của văn bản chấp thuận tăng mức vốn điều lệ.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 như sau:

“1. Đầu mỗi tiếp nhận, thẩm định, lấy ý kiến các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước (nếu cần thiết), tổng hợp và trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận đối với các nội dung thay đổi tại các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này; trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước nhận được văn bản của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 6 và khoản 4 Điều 7 Thông tư này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh,



thành phố nơi ngân hàng thương mại dự kiến đặt trụ sở chính, chi nhánh ngân hàng nước ngoài dự kiến đặt trụ sở kiểm tra việc đáp ứng đầy đủ điều kiện của trụ sở chính của ngân hàng thương mại, trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài dự kiến đặt trên địa bàn.”

8. Bổ sung khoản 3 và khoản 4 vào Điều 19 như sau:

“3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố nơi ngân hàng thương mại dự kiến đặt trụ sở chính, chi nhánh ngân hàng nước ngoài dự kiến đặt trụ sở thực hiện kiểm tra việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện của trụ sở chính của ngân hàng thương mại, trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài dự kiến đặt trên địa bàn; có ý kiến bằng văn bản gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

4. Kiểm tra việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài dự kiến đặt trên địa bàn trước khi có quyết định sửa đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Giấy phép theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này.”

## **Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

Văn bản đề nghị sửa đổi địa điểm đặt trụ sở chính của ngân hàng thương mại, trụ sở của chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Giấy phép đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm nộp hồ sơ.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

## **Điều 4. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 08 năm 2022. / *ase*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, PC, TTGSNH6 (03 bản). *h*

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Đoàn Thái Sơn**